

Bản Chi tiết sản phẩm
Ngày phát hành 04/12/2012
Mã số no 8.2.005
Hiệu đính lần 01
Sikafloor® -24N Purcem®

Sikafloor® -24N Purcem®

Lớp vữa phủ sàn tự san phẳng gốc PU

chịu tải trọng trung bình

Mô tả Sikafloor® -24N Purcem® gốc Polyurethan / Xi măng và cốt liệu, 3 thành phần phân tán trong nước, bền màu tự san phẳng và chịu tải trọng trung bình, kháng mài mòn tốt, chịu va đập tốt và tiếp xúc được với hoá chất, chịu được một số tác động cơ học. Sikafloor® -24N Purcem® có tính thẩm mỹ cao, dễ dàng vệ sinh, bề mặt mịn. hệ thống được thiết kế dày từ 2-4mm.

Sử dụng Sikafloor® -24N Purcem® được sử dụng đặc biệt cho khu vực sản xuất thực phẩm, những nơi khô ẩm thất thường, kho lạnh cũng như khu vực cấp đông, nơi sản xuất bơ sữa, bia rượu, thuốc lá, phòng thí nghiệm, hoá chất, giấy và bộ giấy, nhà kho.

- Ưu điểm**
- Kháng được nhiều loại acid hữu cơ và acid vô cơ, kiềm, amoni, muối và dung môi, vui lòng liên hệ bộ phận kỹ thuật Sika để có thêm thông tin.
 - Hệ số giãn nhiệt tương đương bê tông phù hợp với bề mặt nền cơ giãn dưới tác động của sự thay đổi nhiệt độ. Nó vẫn giữ nguyên đặc tính tốt khi nhiệt độ từ (-18°C) đến (+65°C).
 - Bám dính tốt với bề mặt bê tông.
 - Chịu mài mòn tốt vì cốt liệu là Silicate chọn lọc.
 - Không cần phải thiết kế khe co giãn, Với hệ thống sản phẩm Sikafloor Purcem rất dễ dàng bỏ hay làm mới khe co giãn.
 - Dễ dàng bảo trì.

Thông tin về sản phẩm

Bao bì

Thành phần A	: 3.22 kg/ can
Thành phần B	: 2.98kg / can
Thành phần C	: 13.71 kg / bao

Màu sắc Các màu có sẵn: Xanh, xám và kem. Một số màu khác có thể cung cấp (tùy theo số lượng).

Thời hạn sử dụng

Thành phần A và B:	Tối thiểu 1 năm nếu được lưu trữ đúng cách, chưa mở.
Thành phần C:	Tối thiểu 6 tháng nếu được lưu trữ đúng cách, chưa mở.

Construction



Thông số kỹ thuật

Tỉ lệ trộn	A:B:C= trộn nguyên bộ được đóng gói sẵn. Các dữ liệu được xác định ở nhiệt độ 23°C và độ ẩm môi trường 50%.		
Nhiệt độ thi công:	Tối thiểu 10°C	tối đa 30°C	
Tỷ trọng ASTM C905	1.93kg/lít.		
Độ chảy C230	310 – 330 mm.		
Nhiệt độ làm việc:	Tối thiểu -5°C tối đa: 65°C. - Sản phẩm này có thể chịu được đến -18°C mà vẫn giữ được các đặc tính kỹ thuật, với nhiệt độ thấp hơn thì phải tăng độ dày của lớp Sikafloor 24 purcem (lớp tạo nhám 2mm và lớp phủ 4mm) để chịu được tải trọng và va đập tốt. - Hệ thống dày 4mm cũng có thể chịu được nhiệt độ +80°C. - Sản phẩm không dùng cho những nơi có nhiệt độ thay đổi đột xuất. - Sản phẩm này cũng không phù hợp khi dùng hơi nóng để vệ sinh.		
Thời gian bảo dưỡng:	Thời gian cho phép thi công:	15 – 20 phút	ở 30°C.
	Thời gian bắt đầu sệt:	10 – 15 phút	ở 30°C/ dày 4mm.
	Thời gian cho phép đi bộ:	8 – 12 giờ	ở 30°C/ dày 4mm
	Thời gian cho phép tải trọng nhẹ :	12 – 14 giờ	ở 30°C/ dày 4mm
	Thời gian cho phép đưa vo sử dụng:	4 ngày	ở 30°C/ dày 4mm
Nhiệt dẻo hóa:	130°C.		
Cường độ chịu nén	:ASTM C579:	1 ngày:	~27 Mpa.
		7 ngày:	~37 Mpa.
		28 ngày:	~40 Mpa.
Lực căng	- ASTM C307:	~6.5 Mpa.	
Lực chịu uốn	- ASTM C580:	~14.7 Mpa	
Lực bám dính	- ASTM D4541:	> 1.75 Mpa.	
Độ cứng Shore D	- ASTM D2240:	80 – 85.	
Kháng va đập	- ASTM D2794:	6.81 Jun ứng với độ dày 3mm.	
Kháng mài mòn	- ASTM D4060, H22/1000vo2ng/1000g:	-2.26 g.	
Hệ số ma sát	- ASTM D1894 – 61T:	Thép: 0.3. Cao su: 0.5.	
Hệ số giãn nhiệt	- ASTM D696:	1.6 x 10 ⁻⁵ mm/mm/°C.	
Độ thấm nước	- ASTM C413:	0.10%.	
Hàm lượng chất hữu cơ bay hơi	< 20 g/lít.		
Kháng hóa chất	Vui lòng liên hệ với nhân viên Kỹ thuật của Sika để có thêm thông tin.		

Cách sử dụng:

Chuẩn bị bề mặt và chất lượng bề mặt: Bề mặt bê tông phải đặt chắc và đạt cường độ nén tối thiểu 25Mpa và lực bám dính tối thiểu 1.5 Mpa. Bề mặt phải sạch và khô (độ ẩm < 4%) và không có vết dầu, mỡ lớp sơn cũ. . . Tất cả các bụi, mảnh vụn lỏng lẻo phải được làm sạch bằng chổi hay máy hút bụi trước khi thi công sản phẩm. Chất béo, nốt cộm, nấm, lớp sơn cũ hay bất kỳ những gì mà bám không chắc trên bề mặt sàn phải được xử lý. Chuẩn bị bề mặt sàn bằng biện pháp cơ học phù hợp, Sửa chữa bề mặt cement, trám các lỗ bọt, làm phẳng mặt. . . bằng cách dùng hệ thống vừa sửa chữa Sika. Vui lòng liên hệ bộ phận kỹ thuật Sika để có thêm thông tin.

Tạo gờ

Chu vi khu vực thi công sản phẩm Sikafloor purcem, dọc theo rãnh dẫn nước hay dọc theo mương thoát nước đều phải làm gờ để phân tán lực cơ học cũng như lực co nhiệt. Tốt nhất nên cắt rãnh trên nền bê tông. Rãnh có kích thước chiều sâu và chiều rộng tối thiểu bằng 2 lần độ dày lớp thi công Sikafloor Purcem. Vui lòng tham khảo bản chi tiết cắt rãnh. Nếu cần thiết nên tạo rãnh bằng cách ốp bằng thép mỏng. Rãnh luôn được tạo dạng neo, không được cắt dạng vát góc.

Khe co giãn	Khe co giãn phải được bố trí trên bề mặt tại những nơi tiếp nối giữa các vật liệu khác nhau, những khu vực bị ảnh hưởng bởi lực căng do nhiệt, dịch chuyển do rung hay xung quanh chân cột, xung quanh ống. Vui lòng xem bản chi tiết thi công.																												
Cách trộn	<p>Quá trình trộn sẽ phụ thuộc vào nhiệt độ, điều tốt để trộn là nhiệt độ từ 15 đến 25⁰C. Trộn riêng biệt thành phần A và thành phần B cho đều trước. Bắt đầu tiến hành trộn: khuấy đều thành phần A khoảng 10 giây, từ từ thêm thành phần B và trộn trong 30 giây, thêm thành phần C vào và trộn tiếp đến 2 phút, thời gian thêm thành phần C vào là trên 15 giây và không được đổ quá nhanh. Trong khi trộn nhớ vét sạch những bột bám xung quanh thùng trộn cũng như đáy thùng. Chỉ trộn nguyên bộ.</p> <p>Chú ý: Để đạt được độ chảy tốt trên bề mặt sàn lạnh thì chỉ nên bớt lại nhiều nhất là 1 kg thành phần C.</p>																												
Thi công	<p>Lớp lót: Luôn luôn thi công lớp kết nối bằng Sikafloor 155WN/-156/-161 hoặc lớp nhám Sikafloor 24 Purcem.</p> <p>Vui lòng tham khảo tài liệu kỹ thuật của Sikafloor 155WN/-156/-161.</p> <p>Sikafloor 155WN/-156/-161 được thi công theo định mức 0.3 – 0.5kg/m² (Phụ thuộc vào điều kiện bề mặt). Lớp lót Sikafloor 156/161 có thể rắc lớp mỏng cát thạch anh 0.3 – 0.7mm.</p> <p>Trước khi thi công Sikafloor 24 Purcem trên Sikafloor 156/ -161 nhám thì thời gian chờ cho phép</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nhiệt độ bề mặt</th> <th colspan="2">Thời gian chờ</th> </tr> <tr> <th>Tối thiểu</th> <th>Tối đa</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>10⁰C</td> <td>24 giờ</td> <td>12 ngày</td> </tr> <tr> <td>20⁰C</td> <td>12 giờ</td> <td>7 ngày</td> </tr> <tr> <td>30⁰C</td> <td>6 giờ</td> <td>4 ngày</td> </tr> </tbody> </table> <p>Trước khi thi công Sikafloor 24 Purcem trên Sikafloor 155 nhám thì thời gian chờ cho phép:</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nhiệt độ bề mặt</th> <th colspan="2">Thời gian chờ</th> </tr> <tr> <th>Tối thiểu</th> <th>Tối đa</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>10⁰C</td> <td>48 giờ</td> <td>12 ngày</td> </tr> <tr> <td>20⁰C</td> <td>24 giờ</td> <td>7 ngày</td> </tr> <tr> <td>30⁰C</td> <td>12 giờ</td> <td>2 ngày</td> </tr> </tbody> </table> <p>Nếu lớp nhám Sikafloor 24 Purcem được thi công (1.3kg/m²) thì thời gian chờ phải để qua đêm (~ 14 giờ ở 20⁰C) trước khi thi công lớp phủ. Sau khi trộn và rót Sikafloor 24 Purcem ra sàn, trải đều bằng bay răng cưa. Chú ý khi trải hỗn hợp mới trộn lên lớp thi công trước đó thì phải thi công trước khi bề mặt bề mặt cũ vẫn còn ướt và lập tức dùng Rulo gai lăn cho bọt khí thoát ra trên bề mặt.</p> <p><i>Phải đảm bảo thời gian chờ bảo dưỡng đầy đủ trước khi đưa vào sử dụng.</i></p>	Nhiệt độ bề mặt	Thời gian chờ		Tối thiểu	Tối đa	10 ⁰ C	24 giờ	12 ngày	20 ⁰ C	12 giờ	7 ngày	30 ⁰ C	6 giờ	4 ngày	Nhiệt độ bề mặt	Thời gian chờ		Tối thiểu	Tối đa	10 ⁰ C	48 giờ	12 ngày	20 ⁰ C	24 giờ	7 ngày	30 ⁰ C	12 giờ	2 ngày
Nhiệt độ bề mặt	Thời gian chờ																												
	Tối thiểu	Tối đa																											
10 ⁰ C	24 giờ	12 ngày																											
20 ⁰ C	12 giờ	7 ngày																											
30 ⁰ C	6 giờ	4 ngày																											
Nhiệt độ bề mặt	Thời gian chờ																												
	Tối thiểu	Tối đa																											
10 ⁰ C	48 giờ	12 ngày																											
20 ⁰ C	24 giờ	7 ngày																											
30 ⁰ C	12 giờ	2 ngày																											
Vệ sinh dụng cụ:	Vệ sinh tất cả dụng cụ và thiết bị sau khi sử dụng bằng Thinner C. Rửa vết dính trên tay và da bằng nước xà phòng nóng. Những nơi vật liệu đã đông cứng thì vệ sinh bằng biện pháp cơ học.																												
Bảo trì	sàn Sikafloor purcem rất dễ vệ sinh bằng bàn chải đánh sàn, máy rửa sàn, phun nước áp lực cao, kỹ thuật rửa và hút chân không . . . sử dụng chất tẩy rửa phù hợp. Nhưng không được sử dụng hợp chất có chứa Phenol.																												
Giới hạn	<p>Không được thi công ở nhiệt độ thấp hơn 9⁰C hoặc cao hơn 35⁰C, Độ ẩm môi trường trên 80%.</p> <p>Không được thi công trên bề mặt vữa cement chịu tải thấp, nhựa đường, gạch, ngói, ma nhê, đồng, nhôm, gỗ mềm hoặc là PU, màn dẻo, bề mặt composite gia cường bằng sợi Polyester.</p> <p>Không thi công trên bê tông ướt hay bê tông tươi hay những miếng vá có độ ẩm >4%.</p>																												

- Không thi công trên bề tông rỗ hay nhiệt độ sàn thấp hơn 3^oC cách điểm sương.
- Phải cách li sàn trong quá trình thi công với ống nhiệt hay bất kỳ nguồn rò rỉ nhiệt.
- Không được thi công trên mặt đứng hay trần, để thi công trên mặt đứng thì dùng Sikafloor 29 Purcem LP.
- Không được vát góc
- Không được trộn Sikafloor Purcem bằng tay, Chỉ trộn bằng máy.
- Không được thi công trên vết nứt hay bề mặt không chắc chắn.
- Không thi công trên bề mặt đọng hơi nước hay đọng lạnh.
- Việc vệ sinh bằng hơi nóng có thể làm bong tróc do nhiệt độ thay đổi đột ngột (sử dụng Sikafloor 20 N Purcem).
- Màu sắc có thể khác nhau giữa các lô hàng, không nên thi công nhiều lô cho cùng một khu vực.
- Luôn luôn chờ 48 tiếng trước khi đưa vào sử dụng cho thực phẩm.
- Tất cả các sản phẩm Sikafloor Purcem đều ngả sang màu vàng khi tiếp xúc với ánh nắng mặt trời. Điều này không ảnh hưởng đến tính chất của sản phẩm mà chỉ là vấn đề thẩm mỹ. Sản phẩm này có thể được thi công ngoài trời với sự chấp thuận về mặt thẩm mỹ của khách hàng.

Thông tin về sức khỏe và An toàn

Sinh thái học	Ở trạng thái lỏng, chưa đông thành phần A+B làm ô nhiễm nước, do đó không được đổ xuống cống rãnh, xuống nước hoặc đất.
Đổ bỏ chất thải	Theo qui định địa phương
Vận chuyển	Không nguy hiểm
Lưu ý quan trọng	<ul style="list-style-type: none"> ■ Sikafloor[®] -24N Purcem[®] chứa xi măng và do đó mang tính kiềm. Nên mặc đồ bảo hộ (găng và mắt kính) trong khi thi công để giảm tối thiểu tiếp xúc với da. ■ Trong khi thi công, cần tuân thủ những chỉ dẫn an toàn trên bao bì ■ Ngoài các quy định chung, tại các phòng kín, hồ thang máy, hầm cần được thông khí đầy đủ. Tránh tia lửa trần kể cả tia lửa hàn.

Miễn trừ

Các thông tin, và đặc biệt, những hướng dẫn liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika, được cung cấp với thiện chí của chúng tôi dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về sản phẩm trong điều kiện được lưu trữ đúng cách, sử dụng và thi công trong điều kiện bình thường theo hướng dẫn của Sika. Trong ứng dụng thực tế, chúng tôi không bảo đảm sản phẩm sẽ phù hợp với một mục đích cụ thể nào đó nếu có sự khác biệt về vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế của công trường, cũng như không có một ràng buộc pháp lý nào đối với chúng tôi ngụ ý từ các thông tin này hoặc từ một hướng dẫn bằng văn bản, hay từ bất cứ một sự tư vấn nào. Người sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công họ mong muốn không. Sika có quyền thay đổi đặc tính của sản phẩm mình. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được chú ý. Mọi đơn đặt hàng chỉ được chấp nhận dựa trên Bảng Điều Kiện Bán Hàng hiện hành của chúng tôi. Người sử dụng phải luôn tham khảo Tài Liệu Kỹ Thuật mới nhất của sản phẩm. Chúng tôi sẽ cung cấp các tài liệu này theo yêu cầu.



Sika Limited (Vietnam)
 Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch 1
 Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai
 Tel: (84-61) 3560 700 Fax: (84-61) 3560 699
 vnm.sika.com, sikavietnam@vn.sika.com

